

BÀI TOÁN ĐỔI MỚI ĐÁNH GIÁ NGƯỜI HỌC TRONG GIÁO DỤC THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC

TSKH. PHẠM ĐỖ NHẬT TIẾN

1. Mở đầu

Giáo dục theo tiếp cận năng lực là giáo dục trong đó việc dạy, học, đánh giá dựa trên những kết quả học tập đầu ra của chương trình giáo dục, tức là dựa trên những cái mà người học biết, hiểu và có thể thực hiện sau khi kết thúc một giai đoạn học tập hoặc một đơn vị học tập. Mô hình này hình thành vào những năm 1980 dưới tác động của bước chuyển sang kinh tế tri thức cùng cách mạng ICT, tư duy học một lần để sử dụng cho việc làm cả đời đã được thay thế bởi tư duy học suốt đời để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi nhanh chóng và khó lường, kiến thức là việc phải theo đuổi và cập nhật suốt đời thì *cái mà người học cần là năng lực để ứng phó với sự thay đổi*.

Việc xác định các năng lực theo yêu cầu nêu trên là công việc được các quốc gia đeo đuổi suốt mấy thập kỉ nay trong bước chuyển sang mô hình giáo dục theo tiếp cận năng lực. Mặc dù còn nhiều tranh cãi học thuật xung quanh cách hiểu khái niệm năng lực, nhưng về cơ bản các nhà giáo dục đồng thuận với một tiếp cận thực tế trong đó *năng lực được hiểu là một tổ hợp các kiến thức, kĩ năng và thái độ cần thiết để thực thi một nhiệm vụ cụ thể trong một bối cảnh cụ thể* [1]. Với cách hiểu như vậy, nhiều hệ thống năng lực đã được đề xuất phù hợp với yêu cầu cụ thể về phát triển nhân cách người học của quốc gia hoặc khu vực. Allan (2010) đã có công tập hợp 25 tài liệu và 2 cuốn sách liên quan đến các hệ thống năng lực cụ thể hoặc là áp dụng chung cho ngành Giáo dục, hoặc áp dụng riêng cho giáo dục phổ thông, giáo dục đại học [2].

Theo Gordon và cộng sự (2009), việc chuyển sang giáo dục theo tiếp cận năng lực đòi hỏi phải triển khai đồng bộ ba cột đỡ: chương trình và sách giáo khoa; đổi mới công cụ đánh giá; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục [3]. Dự thảo tháng 8 năm 2015 về Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) tổng thể đã bước đầu xác định những năng lực chung chủ yếu xuyên suốt chương trình GDPT cùng các năng lực đặc thù môn học. Các năng lực trên phải được xây dựng và phát triển trên cơ sở một nền móng vững chắc các kĩ năng cơ bản về nghe, nói, đọc, viết, tính toán và ICT.

Chúng ta cũng đã có Chương trình phát triển ngành Sư phạm và các trường sư phạm từ năm 2011 đến năm 2020. Riêng về đổi mới đánh giá, chúng ta đã có một số động thái như tham gia chương trình đánh giá HS quốc tế (PISA), tổ chức kì thi trung học phổ thông (THPT) quốc gia để vừa xét công nhận tốt nghiệp THPT vừa cung cấp dữ liệu cho tuyển sinh đại học. Tuy nhiên, việc đổi mới đánh giá người học theo tiếp cận năng lực vẫn chưa có một định hướng rõ ràng. Việc cải cách chương trình giáo dục có thành công hay không lại phụ thuộc vào sự đồng bộ giữa các kết quả đầu ra mong đợi của chương trình đó với hệ thống đánh giá người học [4]. Vì thế, trong việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa hiện nay, có một thách thức lớn cần được quan tâm đó là việc đánh giá các năng lực, đặc biệt là các năng lực chung.

2. Bài toán đổi mới đánh giá người học

Việc đổi mới đánh giá được thực hiện khác nhau tùy theo từng bối cảnh quốc gia, nhưng về cơ bản có một số thách thức chính mang tính hệ thống như sau [5]:

- Cần chuyển từ cách đánh giá chia cắt, thiếu đồng bộ hiện nay sang một khung khổ đánh giá thống nhất ở cả 3 cấp độ: người học, nhà trường, và hệ thống;
- Cần tập trung vào việc nâng cao chất lượng đánh giá trong lớp học với việc đặt người học vào trung tâm;
- Cần nâng cao năng lực đánh giá ở mọi cấp từ nhà giáo đứng lớp, lãnh đạo nhà trường đến cán bộ quản lí giáo dục ở địa phương cũng như trung ương.

Với một tiếp cận mang tính hệ thống như vậy thì việc đổi mới đánh giá theo tiếp cận năng lực thực sự là một lĩnh vực khó khăn. Đây là lĩnh vực thuộc loại nói thì dễ, làm thì khó, không phải chỉ vì thói quen và tính bảo thủ trong đánh giá của nhà giáo mà chính vì đến nay từ lí luận đến thực tiễn đánh giá theo năng lực, đặc biệt đối với các năng lực chung vẫn là một khoảng cách lớn ngay ở các nước phát triển. Báo cáo của Ủy ban Châu Âu về vấn đề này nhận định: "Trong khi chương trình giáo dục và việc dạy học đang trong tiến trình thay đổi sâu sắc thì cách thức đánh giá và công nhận kết quả đầu ra của người học trong mấy thập kỉ qua chỉ thay đổi chút ít" [6].

Vấn đề là ở chỗ các năng lực chung là các năng lực xuyên môn học, chúng gắn liền với cách dạy và cách học mới vượt ra ngoài biên giới các môn học, và vì vậy đòi hỏi một *cách đánh giá mới*, xuất phát từ yêu cầu về kiến thức, kĩ năng, thái độ của từng môn học để hướng tới năng lực chung. Theo một nghiên cứu của OECD (2013), mặc dù các bối cảnh quốc gia là khác nhau, nhưng việc đánh giá người học theo tiếp cận năng lực đang đối diện với một số thách thức chung như sau [7]:

- Tạo sự đồng bộ giữa đánh giá với chương trình giáo dục và sách giáo khoa;
- Tạo sự cân bằng giữa đánh giá định hình với đánh giá tổng kết;
- Tạo sự cân bằng giữa đánh giá bên ngoài với đánh giá của giáo viên trong lớp học;
- Bảo đảm có sự đánh giá công bằng với mọi đối tượng người học;
- Bảo đảm có sự đánh giá tin cậy giữa các trường học và trong toàn hệ thống;
- Bảo đảm sử dụng một cách hiệu quả các kết quả đánh giá;
- Đánh giá theo chuẩn mực quốc tế.

Như vậy, bài toán đổi mới đánh giá người học trong giáo dục theo tiếp cận năng lực là một bài toán phức tạp và đa tầng. Ở cấp hệ thống, đó là bài toán đảm bảo sự đồng bộ và nhất quán giữa đánh giá người học với đánh giá nhà trường và đánh giá hệ thống giáo dục. Ở cấp nhà trường, đó là việc đổi mới thói quen đánh giá truyền thống để đảm bảo rằng *khung khổ đánh giá mới* thực sự là một cột đỡ quan trọng trong việc đưa giáo dục theo tiếp cận năng lực đến thành công. Khung khổ đánh giá là một khái niệm rộng. Nó bao gồm từ những quy định



về đánh giá trong chương trình giáo dục đến những tài liệu hướng dẫn đánh giá (như đánh giá khi nào, đánh giá cái gì, đánh giá như thế nào) cùng việc tổ chức thực hiện cụ thể (thông qua đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; tổ chức trường lớp v.v...). Trong bài viết này, chúng tôi đưa ra một số thông tin về đổi mới đánh giá người học hiện nay trên thế giới để từ đó nhìn nhận về việc đổi mới đánh giá người học của Việt Nam.

3. Các nguyên tắc cần tuân thủ trong đánh giá

Việc xác định các nguyên tắc cần tuân thủ trong đánh giá là *bước đi quan trọng đầu tiên* nhất thiết phải được xác lập. Đó là vì, cùng với những cách hiểu khác nhau về khái niệm năng lực, cũng có những cách hiểu khác nhau về cách đánh giá, về thế nào là đánh giá có chất lượng, về việc sử dụng kết quả đánh giá. Điều đó dẫn tới những hệ lụy tiêu cực trong việc triển khai giáo dục theo tiếp cận năng lực. Vì vậy, cùng với việc thống nhất cách hiểu về khái niệm năng lực như trình bày ở trên, cần tiến tới *thống nhất* một số nguyên tắc chung trong đánh giá. Các nguyên tắc này được xác lập trên cơ sở tổng kết thực tiễn đánh giá, nghiên cứu khoa học về đánh giá và ý kiến chuyên gia trong lĩnh vực đánh giá.

Theo tài liệu của Ủy ban Châu Âu [6] hướng dẫn việc xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách trong đánh giá các năng lực chung thì ba nguyên tắc cơ bản là: 1) Đánh giá phải *chính đáng*, hướng tới các mục tiêu đặt ra của bài học nói riêng, chương trình giáo dục nói chung; 2) Đánh giá phải *tin cậy* và *có căn cứ*, sao cho những người đánh giá khác nhau, sử dụng cùng cách thức đánh giá, sẽ đi đến những phán đoán như nhau; 3) Đánh giá phải *lấy người học là trung tâm*, giúp cho việc dạy và học tốt hơn.

Ở Anh, nhóm Đổi mới đánh giá trên cơ sở tổng kết và phân tích các sáng kiến trong đánh giá đã xác lập 10 nguyên tắc sau đây [8]: 1/ Đánh giá có mục đích cùng là nâng cao chất lượng học tập; 2/ Các phương pháp đánh giá phải tạo điều kiện để người học tiến tới các mục tiêu học tập; 3/ Các quy trình đánh giá phải tường minh để bảo đảm rằng thông tin là tin cậy và xác đáng; 4/ Đánh giá phải nâng cao sự hiểu biết của công chúng về các mục tiêu học tập là phù hợp với cuộc sống hiện nay và sau này của HS; 5/ Đánh giá các kết quả học tập đầu ra phải được coi là *gần đúng*, có thể mắc sai lầm; 6/ Đánh giá phải là một phần của tiến trình dạy học nhằm giúp HS hiểu được mục đích việc học của mình và chất lượng học tập mà các em đã đạt được; 7/ Phương pháp đánh giá phải huy động sự tham gia tích cực của HS vào việc học và đánh giá việc học; 8/ Đánh giá phải khuyến khích và động viên HS cho thấy những gì các em có thể làm được; 9/ Đánh giá phải gắn kết mọi thông tin, kể cả việc tự đánh giá của HS để đưa ra quyết định về việc học và kết quả học tập của các em; 10/ Các phương pháp đánh giá phải đáp ứng yêu cầu về chuẩn chất lượng ở mọi cấp học đã được thống nhất từ thực tế nhà trường đến chính sách quốc gia. Tóm lại, các nguyên tắc đánh giá người học xoay quanh một số nội dung cơ bản sau:

- Mục đích đánh giá là giúp HS học tập tốt hơn;
- Phương pháp đánh giá phải xác đáng, phù hợp với mục đích, yêu cầu của chương trình giáo dục;
- Các cách thức đánh giá phải đa dạng, linh hoạt, phù hợp với lứa tuổi, lớp học, cấp học, môn học/lĩnh vực học, và nhất quán với mục đích đánh giá (đánh giá định hình hay đánh giá tổng kết);
- Kết quả đánh giá phải tin cậy, có căn cứ và được

sử dụng để giúp HS, phụ huynh, nhà trường, cộng đồng có thông tin xác đáng về việc học và kết quả học tập của các em.

4. Cụ thể hóa các năng lực chung

Tiếp sau sự đồng thuận về các nguyên tắc đánh giá, cần có sự đồng thuận trong việc làm cho các năng lực chung có thể đánh giá được. Muốn vậy, cách tiếp cận chung hiện nay là cụ thể hóa các năng lực chung thành *các kết quả học tập đầu ra* (learning outcomes). Các kết quả học tập đầu ra này phải được dùng để định hướng chung cho việc dạy, việc học, việc đánh giá cũng như trách nhiệm giải trình về kết quả dạy và học của nhà trường. Ở đây, kinh nghiệm quốc tế cho thấy một số vấn đề sau cần được lưu ý khắc phục:

Một là, xu thế quá chi tiết hóa các kết quả học tập đầu ra, biến mỗi năng lực thành một danh mục các thao tác kĩ thuật và hành vi. Hậu quả là việc dạy, học và đánh giá trở nên hết sức máy móc, phản tác dụng.

Hai là, xu thế tách năng lực khỏi bối cảnh. Năng lực là sự vận dụng tổng hợp kiến thức, kĩ năng và thái độ để giải quyết một vấn đề cụ thể trong một bối cảnh cụ thể. Vì vậy, cùng một kết quả học tập đầu ra, nhưng biểu hiện là khác nhau trong những bối cảnh khác nhau tùy theo tố chất của người học. Việc đánh giá cần chú ý tới điểm này để đảm bảo rằng việc phán xét về kết quả học tập đầu ra phải được đặt trong bối cảnh.

Ba là, quan niệm cho rằng chỉ cần cụ thể hóa năng lực thành kết quả học tập đầu ra trong chương trình giáo dục. Cần chú ý rằng việc cụ thể hóa này là một tiến trình liên tục và nhất quán từ chương trình giáo dục đến sách giáo khoa và bài giảng trên lớp học. Vì vậy, kinh nghiệm hiện nay ở một số nước là cần có hai cấp độ làm rõ các kết quả học tập đầu ra: cấp độ quốc gia và cấp độ địa phương. Nhà nước có trách nhiệm xác lập các kết quả học tập đầu ra trong chương trình giáo dục khung. Nhà trường và giáo viên có trách nhiệm tiếp tục cụ thể hóa các kết quả học tập đầu ra đó theo bối cảnh địa phương và nhu cầu người học trong chương trình giáo dục của nhà trường và bài giảng của giáo viên.

Ở nước ta, trong Dự thảo Chương trình GDPT tổng thể, một ưu điểm rõ nét là cả tám năng lực chung đã được cụ thể hóa thành các kết quả học tập đầu ra thông qua các thành tố và các biểu hiện cần đạt được ở từng cấp học. Việc cụ thể hóa sẽ được tiếp tục ở các chương trình giáo dục cho từng cấp học và môn học. Tuy nhiên, cần có sự đồng thuận về mức độ cụ thể hóa để đảm bảo rằng từng nhà trường và giáo viên vẫn có không gian cần thiết trong việc vận dụng các kết quả học tập đầu ra vào bối cảnh cụ thể của địa phương và nhà trường. Dĩ nhiên, trong trường hợp này cần phải có các tài liệu hướng dẫn kèm theo để nhà trường và giáo viên biết cách phát triển các kết quả học tập đầu ra một cách phù hợp, định hướng cho việc dạy, học và đánh giá.

5. Các phương pháp đánh giá

Đánh giá các năng lực chung là một thách thức bởi vì lâu nay việc đánh giá tập trung vào kiến thức môn học. Trong khi đó, mỗi năng lực chung lại là một tổ hợp kiến thức, kĩ năng và thái độ vượt ra ngoài biên giới các môn học. Vì lẽ đó, đánh giá các năng lực chung quy về đánh giá các kết quả học tập đầu ra được quy định trong từng môn học, liên môn học hoặc qua các hoạt động trải nghiệm. Các phương pháp đánh giá phải được thiết kế một cách tương ứng để đảm bảo rằng thông tin về các kết quả đầu

ra đó được thu thập một cách xác đáng và phục vụ cho bước tiến trong học tập của người học. Các phương pháp này có sự khác biệt tùy theo đó là đánh giá tổng kết hay đánh giá định hình.

Đánh giá tổng kết là đánh giá người học khi kết thúc một đơn vị/giai đoạn học tập nhằm mục đích xác nhận việc người học hoàn thành đơn vị/giai đoạn học tập đó. Ngày nay, việc đánh giá này thường được thực hiện thông qua các *bài kiểm tra chuẩn hóa* với những câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi mở, tiểu luận. Việc đánh giá các năng lực chung có thể thực hiện bằng cách kết hợp với việc đánh giá môn học như trong các bài kiểm tra của PISA. Bên cạnh đó, còn có xu hướng thiết kế các bài kiểm tra nhằm đánh giá năng lực chung một cách rộng hơn, vượt ra ngoài biên giới các môn học. Các bài kiểm tra này thường đưa ra một tình huống yêu cầu HS trình bày ý kiến, phân tích, đánh giá hoặc giải quyết trong một bối cảnh cụ thể, thông qua đó HS thể hiện được từng năng lực chung như năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác v.v...

Đánh giá định hình là đánh giá người học trong tiến trình học tập nhằm mục đích xác nhận cái mà người học đã lĩnh hội được so với các kết quả đầu ra mong muốn để từ đó điều chỉnh cách dạy, cách học. Đánh giá định hình cùng đánh giá tổng kết và tự đánh giá vốn vẫn tồn tại trong mọi nhà trường từ trước đến nay. Chỉ có điều, trước đây, với mô hình nhà trường tổ chức theo tư duy sàng lọc thì đánh giá tổng kết được coi trọng, còn đánh giá định hình và tự đánh giá bị coi nhẹ. Trong mấy thập kỉ gần đây, với mô hình nhà trường tổ chức theo tiếp cận năng lực cùng tư duy học tập suốt đời thì có sự nhận thức lại: tự đánh giá và đánh giá định hình được coi là nền tảng của đánh giá trong nhà trường. Các công cụ phục vụ đánh giá định hình và tự đánh giá cũng phát triển mạnh mẽ, không còn chỉ giới hạn trong các bài kiểm tra hoặc phát vấn truyền thống. Các công cụ này bao gồm việc đối thoại với HS trên lớp, quan sát việc học của HS khi theo dõi bài giảng hoặc làm việc nhóm, chấm bài kiểm tra, theo dõi các hoạt động trải nghiệm, đánh giá của bạn học v.v...

Một công cụ đánh giá định hình phổ biến hiện nay là *hồ sơ học tập* (portfolio). Đó là một tập tài liệu cho biết việc học của người học trên các phương diện hoạt động học tập, các trải nghiệm, những việc đã làm, những kết quả đã đạt được, hướng tới các kết quả học tập đầu ra. Đây là một công cụ đánh giá quan trọng đối với cả giáo viên và HS bởi nó là hồ sơ lưu trữ một cách có hệ thống các chứng cứ về sự phát triển của người học và việc thể hiện các năng lực chung trong những bối cảnh khác nhau suốt hành trình học tập. Nó đặc biệt có giá trị hơn các công cụ đánh giá khác ở chỗ có thể đưa ra các tình huống để HS thể hiện được sự phối hợp của nhiều năng lực chung thường được đặt ra trong bối cảnh đời sống thực.

Cùng với sự phát triển và vận dụng của ICT trong giáo dục, một công cụ đánh giá hiện đang được cả giáo viên và HS ưa chuộng là *e-đánh giá*. E-đánh giá có ưu thế là có thể dùng cho cả đánh giá tổng kết, đánh giá định hình và tự đánh giá. Nó là một phổ các công cụ đánh giá thông qua máy tính, từ đơn giản như các bài trắc nghiệm với câu hỏi đúng-sai đến các bài tập lớn mô tả tình huống thực, cùng với việc xây dựng các hồ sơ học tập điện tử. Nhờ vậy, e-đánh giá có thể làm cho việc đánh giá đỡ vất vả hơn, đỡ mất thời gian hơn, nhưng vẫn cung cấp cho cả

giáo viên và HS thông tin có ích về các năng lực chung của HS. Hơn nữa, với khả năng vượt trội của máy tính trong việc thiết kế các phòng thí nghiệm ảo, mô phỏng các tình huống thực, thiết lập các trò chơi, e-đánh giá còn có khả năng dẫn HS đi xa hơn trong việc hình thành các năng lực sáng tạo, giao tiếp, hợp tác, dám nghĩ dám làm.

6. Kết luận và kiến nghị

Trong Dự thảo Chương trình GDPT tổng thể, việc đổi mới đánh giá đã được đề cập đến như một quan điểm xây dựng chương trình. Theo đó, "*Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục, bảo đảm trung thực, khách quan, góp phần hướng dẫn, điều chỉnh cách học và cách dạy*". Mệnh đề này nhắc lại nhiệm vụ, giải pháp thứ 3 trong Nghị quyết 29. Có điều việc đổi mới căn bản này sẽ diễn ra như thế nào trong lĩnh vực đánh giá theo tiếp cận năng lực thì chúng ta chưa đề cập đến một cách cụ thể.

Riêng đánh giá người học về phương diện năng lực thì Dự thảo nêu: "*Việc đánh giá mức độ đạt được các yêu cầu về phẩm chất chủ yếu và năng lực chung của HS từng cấp học được thực hiện thông qua nhận xét các biểu hiện chủ yếu của các thành tố trong từng phẩm chất và năng lực*". Điều này phù hợp với cách làm chung hiện nay là chuyển việc đánh giá năng lực thành đánh giá các kết quả học tập đầu ra.

Cần cứ vào những nội dung đã trình bày ở trên, chúng tôi xin đề xuất một số kiến nghị sau:

1/ Để đổi mới căn bản đánh giá trong bước chuyển sang giáo dục theo tiếp cận năng lực, trước hết *cần một tiếp cận hệ thống*. Nghĩa là cần xây dựng hệ thống đánh giá bao gồm ba thành phần gắn kết với nhau: đánh giá người học, đánh giá nhà trường và đánh giá hệ thống giáo dục. Các thành phần này đều gồm có đánh giá định hình và đánh giá tổng kết, đánh giá trong và đánh giá ngoài, và đều dựa trên các minh chứng cụ thể để bảo đảm kết quả đánh giá là tin cậy, xác đáng, phục vụ hữu hiệu việc nâng cao các kết quả đầu ra của người học, của nhà trường và của hệ thống giáo dục.

2/ Riêng đối với đánh giá người học cũng cần một sự đổi mới *mang tính đồng bộ*, tránh những giải pháp tình thế hoặc chắp vá. Tính đồng bộ này đòi hỏi có một cái nhìn tổng thể ngay từ giai đoạn xây dựng chương trình GDPT về tất cả các yếu tố liên quan đến việc đổi mới đánh giá người học. Cụ thể là:

- Về chương trình giáo dục: Hiện nay, trong chương trình tổng thể đã có sự cụ thể hóa các năng lực chung thành các thành tố và yêu cầu về kết quả đầu ra theo từng cấp học. Vấn đề là xác định tiếp mức độ cụ thể hóa cho các chương trình cụ thể để không rơi vào tình trạng được gọi là "nguyên tử hóa" các năng lực.

- Việc biên soạn sách giáo khoa cũng cần có sự thay đổi để hướng tới các kết quả đầu ra mong đợi, phục vụ cho cả việc dạy, học và đánh giá.

- Cần xây dựng các tài liệu hướng dẫn đánh giá để giúp giáo viên có nhận thức thống nhất về các nguyên tắc đánh giá, công cụ đánh giá, và đặc biệt về những ví dụ cụ thể, những kinh nghiệm hay, những thông lệ tốt trong đánh giá các năng lực chung.

- Trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên cũng như trong bộ chuẩn giáo viên cần bổ sung năng lực đánh giá theo yêu cầu của giáo dục theo tiếp cận năng lực.

(Xem tiếp trang 21)